

Bản án số: 58/2022/HS-ST
Ngày: 26-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Dung.
- Bà Đỗ Thị Lệ Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thái Minh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hoài Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 279/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Thạch Y S (T1), sinh năm 1988 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: Số xxx đường T2, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Khome; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ và con bà Thạch Thị Xà L1 (sống); bị cáo chưa có vợ con; tiền án: 01 lần, ngày 18-9-2018 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong án phạt tù ngày 21-11-2019; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24-12-2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Ninh Kiều (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

+ Bà Nguyễn Ngọc Diễm Q. Địa chỉ: Số xxxx đường N1, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

+ Ngân hàng TMCP S. Địa chỉ liên hệ: Số xxx đường xxx, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của ngân hàng: Bà Nguyễn Thị Hồng T. Địa chỉ: Số x đường x, khu dân cư x, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Đình L. Địa chỉ: Số X đường M, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28-01-2022, Thạch Y S một mình đi bộ trên đường N1, phường A, quận N để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi ngang cửa Su nhà số xxx của bà Nguyễn Ngọc Diễm Q thì S quan sát thấy bên trong nhà có để 02 điện thoại di động trên bàn gần cửa, lợi dụng lúc bị hại không chú ý thì S liền lấy trộm tài sản rồi bỏ chạy khỏi hiện trường mang tài sản về nhà cất giấu, mục đích bán lấy tiền tiêu xài.

Cơ quan Công an tiến hành trích xuất dữ liệu camera, rà soát đối tượng thì xác định được Thạch Y S là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên đưa S về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Công an, Thạch Y S thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản, tự nguyện giao nộp vật chứng gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng gold, có ốp lưng màu đen-vàng-xanh, số Imei 357209097993881; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus màu vàng gold, có ốp lưng màu đen-trắng-đỏ, số Imei 355731077822006; 01 áo thun tay ngắn màu đen, viền trắng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 262/KL-HĐĐG ngày 08-02-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ninh Kiều xác định: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus có giá trị 2.650.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS có giá trị 8.100.000 đồng. Vì vậy, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 10.750.000 đồng.

Quá trình làm việc, Cơ quan điều tra còn làm rõ Thạch Y S là người thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản xảy ra tại Ngân hàng Thương mại cổ phần S1 (viết

tất Ngân hàng SHB), địa chỉ xxx đường xxx, phường A, quận N vào ngày 01-4-2020, cụ thể: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 01-4-2020, Thạch Y S đi bộ trên đường 30/4 hướng từ đường Quang Trung về đường Mậu Thân, khi đi ngang Ngân hàng SHB thì S nhìn thấy trên vỉa hè có 01 khối bê tông (dùng để gắn chân dù) nên nảy sinh ý định phá hoại máy ATM đặt trước ngân hàng, S ôm khối bê tông ném vào máy ATM làm hư hỏng tài sản rồi bỏ đi về nhà.

Vật chứng thu giữ: 01 chân gắn dù bằng bê tông có ốp ngoài bằng vỏ bánh xe cao su màu đen, đường kính 42cm, phía trên có thanh kim loại hình trụ dài 23cm.

Tại Kết luận định giá tài sản số 598/KL-HĐĐG ngày 15-6-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Ninh Kiều xác định: 01 mặt nhựa máy ATM và 01 bộ che mưa khung nắp đầy bàn phím ATM, tổng giá trị khắc phục hậu quả là 31.900.000 đồng.

Về xử lý vật chứng, Cơ quan điều tra trả lại tài sản là 02 điện thoại di động cho bà Nguyễn Ngọc Diễm Q, bà Q đã nhận lại xong. Đối với chân gắn dù bằng bê tông thuộc sở hữu của ông Lê Đình L, ông L có yêu cầu nhận lại.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Ngọc Diễm Q đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác về dân sự. Bà Nguyễn Thị Hồng T (đại diện Ngân hàng SHB) yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 34.980.000 đồng là chi phí khắc phục hậu quả, bị cáo chưa bồi thường.

Cáo trạng số 59/CT-VKSNK ngày 15-4-2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo Thạch Y S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (viết tắt BLHS 2015).

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản như nội dung cáo trạng. Su khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

+ Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015 tuyên bố bị cáo Thạch Y S phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

+ Khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38

BLHS 2015 tuyên bố bị cáo Thạch Y S phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Đề nghị áp dụng Điều 55 BLHS 2015 để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Bà Nguyễn Ngọc Diễm Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

+ Buộc bị cáo bồi thường cho Ngân hàng SHB số tiền 34.980.000 đồng.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng:

+ Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Ngọc Diễm Q điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng gold và điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus màu vàng gold.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun tay ngắn màu đen, viền trắng; 01 chân gấu dù bằng bê tông có ốp ngoài bằng vỏ bánh xe cao su màu đen, đường kính 42cm, phía trên có thanh kim loại hình trụ dài 23cm.

Bà Nguyễn Thị Hồng T yêu cầu bị cáo bồi thường cho Ngân hàng SHB số tiền 34.980.000 đồng.

Ông Lê Đình L yêu cầu Hội đồng xét xử xử nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không tranh luận với Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt. Lời nói Su cùng bị cáo không trình bày gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28-01-2022, bị cáo một mình đi bộ trên đường N, phường A, quận N để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi ngang cửa Su nhà số xxx của bà Nguyễn Ngọc Diễm Q thì bị cáo quan sát thấy bên trong nhà có 02 điện thoại di động trên bàn gần cửa, lợi dụng lúc bà Q không chú ý bị cáo liền lấy trộm tài sản rồi bỏ chạy khỏi hiện trường mang tài sản về nhà cất giấu, mục đích bán lấy tiền tiêu xài. Ngoài ra, vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 01-4-2020, bị cáo đi bộ trên đường 30/4 hướng từ đường Quang Trung về đường Mậu Thân, khi đi ngang Ngân hàng SHB thì bị cáo nhìn thấy trên vỉa hè có 01 khối bê tông (dùng để gắn chân dù) nên nảy sinh ý định phá hoại máy ATM đặt trước ngân hàng, bị cáo ôm khối bê tông ném vào máy ATM làm hư hỏng tài sản rồi bỏ đi về nhà.

Căn cứ vào Kết luận định giá tài sản số 262/KL-HĐĐG ngày 08-4-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ninh Kiều xác định: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus có giá trị 2.650.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS có giá trị 8.100.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt 10.750.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

Căn cứ vào Kết luận định giá tài sản số 598/KL-HĐĐG ngày 15-6-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ninh Kiều xác định: 01 mặt nhựa máy ATM và 01 bộ che mưa khung nắp đập bàn phím ATM, tổng giá trị khắc phục hậu quả là 31.900.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS 2015.

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; tình tiết này là căn cứ để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt dành cho bị cáo.

[4] Hành vi lén lút lấy trộm 02 điện thoại di động của bà Q và hành vi phá hoại máy ATM của ngân hàng mà bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến tình hình an

ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân. Bị cáo đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài cho bản thân và hành vi đập phá máy ATM của người khác một cách vô cớ khi bị cáo không có mâu thuẫn gì là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, thể hiện tính xem thường pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã nhiều lần bị xét xử về các tội chiếm đoạt tài sản. Su khi chấp hành án xong, trở về địa phương bị cáo không tu dưỡng bản thân để trở thành người tốt mà lại tiếp tục trộm cắp tài sản, phá hoại tài sản của người khác. Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phá hoại tài sản của người khác, bị cáo có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản vào năm 2018 chưa được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 BLHS 2015 nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe bị cáo sống phải biết đặt mình trong khuôn khổ của pháp luật, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với toàn bộ diễn biến hành vi bị cáo thực hiện.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

+ Bà Nguyễn Ngọc Diễm Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

+ Bà Nguyễn Thị Hồng T - đại diện cho phía Ngân hàng SHB yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại chi phí khắc phục do tài sản bị phá hoại với số tiền 34.980.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho Ngân hàng SHB số tiền 34.980.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Ngọc Diễm Q điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng gold và điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus màu vàng gold nên không đặt ra xem xét.

+ 01 áo thun tay ngắn màu đen, viền trắng của bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 chân gấn dù bằng bê tông có ốp ngoài bằng vỏ bánh xe cao su màu đen, đường kính 42cm, phía trên có thanh kim loại hình trụ dài 23cm là tài sản cá nhân của ông Lê Đình L. Tại phiên tòa, ông L không có yêu cầu nhận lại tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định, xét thấy tài sản cũng không còn giá trị sử

dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật; miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

+ Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015, tuyên bố bị cáo Thạch Y S (Trà) phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS 2015, tuyên bố bị cáo Thạch Y S (Trà) phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù.

Áp dụng Điều 55 BLHS 2015, tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-01-2022.

2. Về trách nhiệm dân sự:

+ Bà Nguyễn Ngọc Diễm Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

+ Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho Ngân hàng TMCP S1 số tiền 34.980.000 đồng (Ba mươi bốn triệu chín trăm tám chục nghìn đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun tay ngắn màu đen, viền trắng; 01 chân gấn dù bằng bê tông có ốp ngoài bằng vỏ bánh xe cao su màu đen, đường kính 42cm, phía trên có thanh kim loại hình trụ dài 23cm.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều đang quản lý – Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27-4-2022).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại và người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Công an Q. Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Phụng